TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2024/HS-ST
Ngày 30-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Quang N.

2. Bà Lê Thị Kim N.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị N, thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng N - Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2024, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2024/HSST ngày 07/6/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1291/2024/HSST-QĐXX ngày 24/6/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 1564/2024/QĐXXST-HS ngày 17/7/2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm phiên tòa xét xử vụ án số 1632/TB-TA ngày 24/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn H, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1989; tại tỉnh Thanh Hóa; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3x đường 5xxx, thôn T, xã N, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: 3x đường 5xxx, thôn T, xã N, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; con ông Lê Văn L, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; em gái sinh năm 2010; vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; Bị can có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 29/12/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Phạm Ngọc Q, sinh năm 1974 là luật sư Công ty Luật TNHH MTV Kim Thành thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 2xxx đường B, xã P, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Phan Thành T1, sinh năm 1982 là luật sư Công ty Luật TNHH MTV Kim Thành thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 2xxx đường B, xã P, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng: Ông Đinh Giang T2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 8x/y/1z Đường số xx, Phường S, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo và người bào chữa Phan Thành T1 có mặt tại phiên tòa; người làm chứng vắng mặt; người bào chữa ông Phạm Ngọc Q có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H kinh doanh tự do tại nhà ở địa chỉ số 3x thôn T, xã N, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, sử dụng tài khoản trên ứng dụng "My VietnamPost Plus" đăng ký bằng căn cước công dân của bà Nguyễn Thị H, là mẹ ruột của H để chuyển hàng. Ngoài ra, H còn mua thuốc lá điếu ngoại nhập lậu từ đối tượng tên "N" (không rõ lai lịch) gửi hàng từ ấp C, xã T, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long để bán lại hưởng lời.

Ngày 17/12/2023, H được một người tên "T3" (không rõ lai lịch) gọi điện, nhắn tin vào tài khoản Zalo của H (sử dụng số điện thoại 0387002997) đặt mua thuốc lá điếu nhập lậu. H thỏa thuận bán 800 bao thuốc lá điếu hiệu "555 Original", 810 bao thuốc lá điếu hiệu "555 Gold" với giá 38.400.000 đồng và 190 bao thuốc lá điếu "Malboro" với gái 4.100.000 đồng.

Khoảng 09 giờ ngày 18/12/2023, H đóng 800 bao thuốc lá điều hiệu "555 Original", 810 bao thuốc lá điếu hiệu "555 Gold" vào 04 thùng carton, dán băng keo vàng bên ngoài. Sau đó, H sử dụng tài khoản trên ứng dụng My VietnamPost Plus" đăng ký tên Nguyễn Thị H tạo 04 mã vận đơn với nội dung "hạt mắc ca sấy khô" để chuyển cho "T3" (thông tin số điện thoại: 0342119038; địa chỉ: 179 Lê Thánh Tôn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi ghi mã vận đơn lên trên thùng thì H sử dụng xe mô tô hiệu Honda, loại Future, biển số 36B8-509.48 chở đến Bưu điện Xuân Vinh gặp nhân viên Hoàng Thị H để gửi hàng.

Ngày 21/12/2023, ông Đinh Giang T (là nhân viên giao hàng Công ty Bưu điện Việt Nam) nhận giao 20 kiện hàng, trong đó có 04 thùng carton nêu trên. Khoảng 10 giờ ngày 22/12/2023, ông Giang T đang điều khiển xe mô tô biển số 51V2-8xxx, đi giao hàng đến trước địa chỉ số 1xx đường T, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Chức vụ Công an Quận 1 tiến hành kiểm tra phát hiện 04 thùng carton bên ngoài ghi "hạt mắc ca sấy khô", bên trong chứa 800 bao thuốc lá điếu hiệu "555 Original", 810 bao thuốc lá điếu hiệu "555 Gold" nên đưa ông Giang T cùng

tang vật về Công an phường B, Quận 1 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Ngày 28/12/2023, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam có Công văn số 243/CV-2023 HHTLVN phúc đáp với nội dung: 1.610 bao tuốc lá điếu có nhãn hiệu 555 Original (800 bao) và 555 Gold (810 bao) do Cơ quan điều tra cung cấp là thuốc lá điếu nhập lậu.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã triệu tập Lê Văn H đến trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời cho biết H là người sử dụng tài khoản trên ứng dụng "My VietnamPost Plus" đăng ký bằng căn cước công dân của bà Nguyễn Thị H. H không cho bà Nguyễn Thị H biết việc sử dụng căn cước công dân để đăng ký tài khoản nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị H, bà Hoàng Thị H (nhân viên Bưu điện Xuân Vinh); biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản kiểm tra điện thoại; biên bản khám nghiệm hiện trường; hình ảnh camera trích xuất tại Bưu điện Xuân Vinh, biên bản xác nhận địa điểm, biên bản đối chất và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với các đối tượng "N", "T3" mua bán thuốc lá điếu nhập lậu với Lê Văn H, quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lý lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

* Vật chứng vụ án:

- 81 (tám mươi mốt) cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "555 Gold" và 80 (tám mươi) cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "555 Original" (tương đương 1610 bao). Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ số thuốc lá nêu trên.

Thu giữ của Đinh Giang T:

- 01 xe gắn máy hiệu Majesty, loại FT1102, biển số 51V2-8xxx, số khung: VTTDCH0A4TT179922, số máy: VTT1P52FMH17992 do Nguyễn Thị Tố U là chủ sở hữu, qua xác minh, Nguyễn Thị Tố U đã xuất cảnh vào ngày 11/11/2005, đến nay chưa có thông tin nhập cảnh. Ngày 17/8/2005, bà U lập Giấy bán, cho, tặng xe trên cho bà Nguyễn Thị T, có chứng nhận của Ủy ban nhân dân Phường 16, quận Gò Vấp. sau đó bà T giao xe cho ông Giang Văn T để sử dụng. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng hoàn trả xe trên lại cho ông Đinh Giang T.

Thu giữ của Lê Văn H:

- 01 cây bút lông màu đỏ, 01 cây bút lông màu xanh dương; 01 cuộn băng keo màu vàng trơn, 01 cuộn băng keo màu vàng có ghi chữ "hàng dễ vỡ vui lòng nhẹ tay".

- 01 điện thoại OPPO A77S - Số seri d59950ae; Imei 86699606608905;

- 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Future, màu sơn xanh đen, biển số 36B8-50x.xx, số máy: JC90E0184551, số khung: RLHJC764XMY022674 là xe

H sử dụng để chở thuốc lá điếu nhập lậu đến gửi tại Bưu điện Xuân Vinh. Qua xác minh, H là chủ sở hữu xe nêu trên.

Các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKSQ1 ngày 04/6/2024 và tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố và kết luận bị cáo Lê Văn H đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm" thuộc trường hợp "Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và các chứng cứ bổ sung, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm" thuộc trường hợp "Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đồng thời áp dụng các tình tiết sau là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Bị cáo là lao động chính trong gia đình theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã N, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa và cô ruột của bị cáo là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1947 được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất theo Quyết định ngày 16/1/1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Người bào chữa cho bị cáo - ông Phan Thành T1 trình bày tranh luận: Ông thống nhất với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 trình bày tại bản luận tội; Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" thuộc trường hợp "Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, với mức án Viện kiểm sát đề nghị là quá cao, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Các vật chứng khác thống nhất xử lý theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Tuy nhiên, đối với chiếc xe máy hiệu Honda, loại Future, màu sơn xanh đen, biển số 36B8-50x.xx, số máy: JC90E0184551, số khung: RLHJC764XMY022674 là xe H sử dụng để chở thuốc lá điếu nhập lậu đến gửi tại Bưu điện Xuân Vinh là tài sản chung của vợ chồng H trong thời kỳ hôn nhân; là chiếc xe máy duy nhất trong gia đình mà vợ chồng bị cáo sử dụng để đưa đón con đi học. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử hoàn trả lại chiếc xe máy này cho vợ chồng bị cáo H.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của luật sư Phan Thành T1 và không bổ sung ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 không trình bày tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Ngày 22/12/2023, tại số 1xx đường T, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Văn H đã có hành vi bán 1.610 bao thuốc lá điếu nhập lậu cho đối tượng không rõ lai lịch. Hành vi của bị can đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại được pháp luật bảo vệ, đã phạm vào tội đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố; thống nhất Cáo trạng truy tố bị cáo tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trình bày tranh luận, người bào chữa của bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố, thống nhất với tình tiết giảm nhẹ với đại diện Viện kiểm sát công bố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là lao động chính trong gia đình khó khăn theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã xã N, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa và cô ruột của bị cáo có bằng khen là huân chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết

giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Văn H thống nhất với luận tội, xin giảm nhẹ hình phạt. Lời nói sau cùng, bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe người tiêu dùng, ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động kinh doanh hợp pháp của các tổ chức kinh tế, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế, mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất buôn bán hàng hóa, chống hàng giả của các cơ quan quản lý Nhà nước.

Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý hàng cấm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý chỉ vì tư lợi cá nhân, muốn kiếm tiền nhanh mà không phải lao động nhiều. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 về việc không phạt bổ sung bị cáo là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Bị cáo là lao động chính trong gia đình theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã N, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa và cô ruột của bị cáo là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1947 được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất theo Quyết định ngày 16/1/1985 của Hội đồng Bộ trưởng, đồng thời bị cáo có 02 người con còn nhỏ (sinh năm 2014 và 2016). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, nhất thời phạm tội; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; Bị cáo là lao động chính trong gia đình khó khăn, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa và phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, được sửa đổi, bổ sung một số điều

tại Nghị quyết 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về áp dụng án treo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 81 (tám mươi mốt) cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "555 Gold" và 80 (tám mươi) cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "555 Original" (tương đương 1610 bao) là hàng hóa nhập lậu nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Đinh Giang T: 01 xe gắn máy hiệu Majesty, loại FT1102, biển số 51V2-8xxx, số khung: VTTDCH0A4TT179922, số máy: VTT1P52FMH17992 do Nguyễn Thị Tố U là chủ sở hữu, qua xác minh, Nguyễn Thị Tố U đã xuất cảnh vào ngày 11/11/2005, đến nay chưa có thông tin nhập cảnh. Ngày 17/8/2005, bà U lập Giấy bán, cho, tặng xe trên cho bà Nguyễn Thị T, có chứng nhận của Ủy ban nhân dân Phường 16, quận Gò Vấp. sau đó bà Thủy giao xe cho ông Giang Văn T để sử dụng. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng hoàn trả xe trên lại cho ông T là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 cây bút lông màu đỏ, 01 cây bút lông màu xanh dương; 01 cuộn băng keo màu vàng trơn, 01 cuộn băng keo màu vàng có ghi chữ "hàng dễ vỡ vui lòng nhẹ tay" bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại OPPO A77S - Số seri d59950ae; Imei 86699606608905 bị cáo dùng để liên hệ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Future, màu sơn xanh đen, biển số 36B8-50x.xx, số máy: JC90E0184551, số khung: RLHJC764XMY022674 là xe H sử dụng để chở thuốc lá điếu nhập lậu đến gửi tại Bưu điện Xuân Vinh. Qua xác minh, H là chủ sở hữu xe nêu trên. Người bào chữa cho rằng đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, là chiếc xe máy để vợ chồng bị cáo sử dụng vào việc đưa đón con chung đi học nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy này cho vợ chồng bị cáo H là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận bởi đây là chiếc xe bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước. Trường hợp sau này vợ chồng bị cáo có tranh chấp tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân thì được giải quyết trong vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[8] Đối với các đối tượng "N", "T3" mua bán thuốc lá điếu nhập lậu với Lê Văn H, quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lý lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Lê Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao Bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời hạn thử thách. Trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu Bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy 81 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "555 Gold" và 80 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu "555 Original" (tương đương 1610 bao) và 01 cây bút lông màu đỏ, 01 cây bút lông màu xanh dương; 01 cuộn băng keo màu vàng trơn, 01 cuộn băng keo màu vàng có ghi chữ "hàng dễ vỡ vui lòng nhẹ tay".

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số 205/LNK-ĐCSKT ngày 18/3/2024 của Công quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO A775 - Số seri d59950ae; Imei: 8669960660.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số 205/LNK-ĐCSKT ngày 18/3/2024 của Công quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Future, màu sơn xanh đen, biển số 36B8-50x.xx, số máy: JC90E0184551, số khung: RLHJC764XMY022674.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số 644/LNK-ĐCSKT ngày 07/5/2024 của Công quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Hạnh